

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO BẰNG
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2019/HSST
Ngày: 24/5/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Hoài Phương

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Văn Hải

2. Ông Nông Văn Vụ

Thư ký phiên tòa: Ông Lục Đức Long - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Doanh Thị Ngọc Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2019/HSST ngày 04 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tổng Cao T**, tên gọi khác: không; sinh ngày 31/10/1987; nơi sinh: thành phố C, tỉnh Cao Bằng; hộ khẩu thường trú: tổ M, phường N, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; chỗ ở hiện tại: tổ M, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; dân tộc: nùng; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 09/12 phổ thông; con ông: Tổng Minh T, sinh năm 1958, trú tại: tổ M, phường N, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; con bà: Hứa Thị L, sinh năm 1962; trú tại: phố H, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Cao Bằng; anh, chị, em ruột: có 02 anh em, bị cáo là con út trong gia đình; vợ, con: chưa có; tiền sự: không; tiền án:

Ngày 25/6/2008 bị Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Ngày 27/9/2010 bị Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xử phạt 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt ngày 23/01/2019, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; có mặt.

- *Người làm chứng:* Hoàng Văn H, trú tại: tổ M, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ ngày 23 tháng 01 năm 2019, Tống Cao T (sinh năm 1987; trú tại: tổ M, phường N, thành phố C, tỉnh Cao Bằng) đi từ phòng trọ (thuộc tổ M, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng) đến khu vực Bến xe khách thành phố C để mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Khi đến cổng bến xe, T gặp một người đàn ông khoảng 30 tuổi nhưng không biết tên, địa chỉ. T hỏi người này nếu có Heroine thì bán cho T 500.000 đồng (*năm trăm nghìn đồng*). Người này đồng ý. T lấy 500.000 đ (*năm trăm nghìn đồng*) ra đưa cho người đàn ông, người này nhận lấy tiền rồi lấy từ trong người ra 01 (một) gói Heroine được gói bằng giấy bạc màu vàng đưa cho T. Sau khi trao đổi xong, người đàn ông đi đâu không rõ, còn T đem gói Heroine về phòng trọ mở ra, lấy một ít sử dụng cho bản thân. Số Heroine còn lại T chia ra làm 38 (ba mươi tám) gói nhỏ để sử dụng dần cho bản thân, trong đó có 23 (hai mươi ba) gói giấy bạc màu vàng, 08 (tám) gói giấy bạc màu xanh, 06 (sáu) gói giấy bạc màu trắng và 01 (một) gói nilon màu trắng. Sau đó, T cho tất cả vào trong 01 (một) vỏ nilon xi lanh kim tiêm rồi cất giấu vào trong túi áo khoác đang mặc. Còn lại một ít Heroine trong gói giấy bạc màu vàng chưa chia hết, T mang sang cho Hoàng Văn H (sinh năm 1976; trú tại: tổ M, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng), là chủ dãy nhà trọ nơi T thuê phòng để sử dụng và không yêu cầu lấy tiền hay tài sản gì của H. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, khi T đang ở phòng trọ thì cơ quan công an đến kiểm tra, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng gồm: 01 (một) gói xi lanh kim tiêm, bên trong có 23 (hai mươi ba) gói nhỏ giấy bạc màu vàng, 08 (tám) gói nhỏ giấy bạc màu xanh, 06 (sáu) gói nhỏ giấy bạc màu trắng và 01 (một) gói nilon màu trắng, tất cả đều chứa Heroine, có tổng khối lượng là 3,09g (*ba phẩy không chín gam*) thu giữ trong túi áo bên trái chiếc áo khoác T đang mặc; tiền Việt Nam 600.000 đ (*sáu trăm nghìn đồng*) thu giữ trong túi quần sau bên phải chiếc quần T đang mặc; 01 (một) chiếc điện thoại di động màu trắng đồng nhãn hiệu OPPO đã qua sử dụng.

Ngày 21 tháng 02 năm 2019, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng ra Quyết định trưng cầu giám định số 51 đối với vật chứng vụ án. Tại bản kết luận giám định số 61/GĐMT ngày 01 tháng 3 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: “*Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Heroine*”.

Hành vi trên đây của Tống Cao T đã bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy tố về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại bản Cáo trạng số 39/CT-VKSTP ngày 04/5/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Tống Cao T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Tổng Cao T thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và lời khai của người làm chứng. Bị cáo nhất trí với trọng lượng ma túy bị thu giữ và nội dung bản kết luận giám định số 61/GĐMT ngày 01 tháng 3 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng. Về vật chứng của vụ án: số tiền 600.000 đồng do bị cáo lao động mà có, chiếc điện thoại di động màu trắng đồng nhãn hiệu OPPO bị cáo dùng để liên lạc với người thân, đều không liên quan đến hành vi phạm tội nên đề nghị được trả lại. Đối với vật chứng còn lại bị cáo không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng tham gia phiên tòa giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Tổng Cao T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Đề nghị xử phạt bị cáo Tổng Cao T mức án từ 05 năm đến 06 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng, đề nghị xử tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ghi vật chứng vụ: Tổng Cao T. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại Oppo và số tiền 600.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng cần tạm giữ số tiền này để đảm bảo thi hành án. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Tại phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Vào hồi 21 giờ 30 phút ngày 23 tháng 01 năm 2019, tại phòng trọ của Tổng Cao T thuộc tổ M, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an thành phố Cao Bằng bắt quả tang T có hành vi tàng trữ trái phép 38 gói Heroine có tổng khối lượng là 3,09g (*ba phẩy không chín gam*) nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội và gây ra tâm lý hoang mang lo ngại trong quần chúng nhân dân. Bị cáo có trình độ học vấn lớp 09/12 phổ thông, là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội và vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết định khung: bị cáo đã tái phạm (ngày 27/9/2010 Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xử phạt 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy tại bản án số 77/2010/HSST), chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Do đó, hành vi của bị cáo thuộc trường hợp quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: bị cáo có nhân thân xấu, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là "*Người phạm tội thành khẩn khai báo*" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[5] Về hình phạt: Hội đồng xét xử xét thấy mức đề nghị hình phạt của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng đối với bị cáo hoàn toàn phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của cáo nên cần được chấp nhận. Xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Ngoài hình phạt chính, theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng xét thấy bị cáo là con nghiện, không có nghề nghiệp, do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng và tài sản:

Số tiền 600.000đ (*sáu trăm nghìn đồng*) thu giữ trong túi quần sau bên phải chiếc quần T đang mặc do bị cáo lao động mà có nên cần trả lại cho bị cáo nhưng cần tạm giữ số tiền này để đảm bảo thi hành án.

Chiếc điện thoại di động màu trắng đồng nhãn hiệu OPPO không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

Vật chứng còn lại là đồ vật cầm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Xác nhận số vật chứng này hiện nay đang nằm tại kho tang vật của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/4/2019.

[7] Về các vấn đề khác:

Về nguồn gốc số Heroine, Tổng Cao T khai được mua với một người đàn ông khoảng 30 tuổi nhưng không biết rõ tên, địa chỉ tại Bến xe khách thành phố C, việc trao đổi mua bán không có ai biết và chứng kiến nên không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Đối với Hoàng Văn H, quá trình điều tra xác định giữa H và T không có quan hệ trao đổi, mua bán trái phép chất ma túy, T cho H sử dụng Heroin mà không cần H phải trả tiền hay tài sản gì, nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 79 ngày 18 tháng 4 năm 2019 đối với H về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là đúng pháp luật.

[8] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng: điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Tống Cao T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt: bị cáo Tống Cao T 05 (năm) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 23/01/2019.

2. Về xử lý vật chứng và tài sản:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì niêm phong ghi tang vật cần vụ: Tống Cao T, sinh năm 1987, HKTT: tổ M, phường N, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; chỗ ở: tổ M, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng. Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bắt ngày 23/01/2019.

- Trả lại cho bị cáo:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu trắng đồng trong phong bì niêm phong ghi vụ: Tống Cao T, sinh năm 1987.

+ Số tiền 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng) trong phong bì niêm phong ghi vụ: Tống Cao T, sinh năm 1987 nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Xác nhận số vật chứng này hiện nay đang nằm tại kho tang vật của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/4/2019.

3. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử buộc bị cáo Tống Cao T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo:

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Hoài Phương